ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1319 /QĐ-UBND	*An Giang, ngày 10 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực An toàn thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh An Giang tại Tờ trình số 83/TTr-CAT-ANM ngày 14/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực An toàn thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang *(kèm theo Danh mục và nội dung cụ thể)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh có trách nhiệm rà soát, cập nhật Quyết định này và các thủ tục hành chính vào cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính (*https://csdl.dichvucong.gov.vn*).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học) có trách nhiệm đăng tải quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, nvthanh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong

DANH MỤC, NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Quyết định số 1319 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 1 và cấp độ 2 (địa phương)	An toàn thông tin	Công an tỉnh
2	Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 3 (địa phương)	An toàn thông tin	Công an tỉnh
3	Xác định lần đầu cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2; xác định lại cấp độ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ 1, 2	An toàn thông tin	Công an tỉnh
4	Xác định lần đầu cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 3; xác định lại cấp độ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ 3	An toàn thông tin	Công an tỉnh

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 1 và cấp độ 2 (địa phương)

1.1. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua dịch vụ bưu chính (Đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh, số 368, Trần Văn Giàu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua bưu chính).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Vào giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

1.2. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chuẩn bị hồ sơ gửi đến Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh An Giang, chuyên viên (cán bộ) phụ trách kiểm tra, tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Bước 2: Thẩm định, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao xem xét đạt hay không đạt, ký duyệt trình lãnh đạo Công an tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính nội bộ theo quy định.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

1.3. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 01 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ kèm theo hồ sơ đề xuất cấp độ (gọi tắt là Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).

- Tài liệu hồ sơ đề xuất cấp độ bao gồm các tài liệu thành phần sau đây:

(1) Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin, có đầy đủ các nội dung theo quy định khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (gọi tắt là Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT).

(2) Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

(3) Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng, có đầy đủ các nội dung thuyết minh đáp ứng các yêu cầu về quản lý và kỹ thuật ứng với cấp độ đề xuất, theo quy định tại khoản 6 Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

- Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong những tài liệu sau:

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Thiết kế sơ bộ hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

+ Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

- Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin hoặc Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Các văn bản pháp lý, tài liệu khác có liên quan.

1.4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một) bản chính.

1.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Cơ quan, tổ chức được chủ quản hệ thống thông tin giao nhiệm vụ vận hành hệ thống thông tin.

1.7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh An Giang.

1.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Công an tỉnh ra quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin *(theo mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).*

1.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP *(Phụ lục 1).*

1.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Không.

1.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính nội bộ:

- Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 3 (địa phương)

2.1. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua dịch vụ bưu chính (Đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh, số 368, Trần Văn Giàu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua bưu chính).

- ***Thời gian tiếp nhận:*** Vào giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

2.2. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chuẩn bị hồ sơ gửi đến Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh An Giang, chuyên viên (cán bộ) kiểm tra, tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Bước 2: Thẩm định, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao xem xét đạt hay không đạt, ký duyệt trình lãnh đạo Công an tỉnh phê duyệt ý kiến thẩm định gửi đơn vị vận hành hệ thống thông tin.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình về việc phê duyệt đề xuất cấp độ *(Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP);*

- Văn bản ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ của đơn vị thẩm định;

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 02 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Tài liệu hồ sơ đề xuất cấp độ bao gồm các tài liệu thành phần sau đây:

(1) Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin, có đầy đủ các nội dung theo duy định khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

(2) Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

(3) Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng, có đầy đủ các nội dung thuyết minh đáp ứng các yêu cầu về quản lý và kỹ thuật ứng với cấp độ đề xuất ứng với cấp độ đề xuất, theo quy định tại khoản 6 Điều 8, Điều 9, và Điều 10 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

- Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong những tài liệu sau:

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Thiết kế sơ bộ hoặc tài liệu có giá trị tương đương;

+ Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

- Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin hoặc Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Các văn bản pháp lý, tài liệu khác có liên quan.

2.4. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ bản chính.

2.5. Thời hạn giải quyết: Không quá 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Cơ quan, tổ chức được chủ quản hệ thống thông tin giao nhiệm vụ vận hành hệ thống thông tin.

2.7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh An Giang.

2.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin *(theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).*

2.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

2.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 05 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP *(Phụ lục 4).*

2.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Không.

2.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính nội bộ:

- Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

3. Xác định lần đầu cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2; xác định lại cấp độ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ 1, 2

3.1. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua dịch vụ bưu chính (Đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn

tỉnh chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh, số 368, Trần Văn Giàu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua bưu chính).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Vào giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

3.2. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Các đơn vị vận hành hệ thống thông tin chuẩn bị hồ sơ gửi đến Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh, chuyên viên (cán bộ) phụ trách tiếp nhận, kiểm tra, xử lý hồ sơ.

- Bước 2: Tổ chức thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin

Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Công an tỉnh ký duyệt ý kiến thẩm định *(theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP)* gửi đơn vị vận hành hệ thống thông tin.

Trên cơ sở kết quả thẩm định:

- Trường hợp hồ sơ đề xuất cấp độ không đạt, đơn vị vận hành hệ thống thông tin cần thuyết minh bổ sung hoặc giải trình, làm rõ các nội dung được đánh giá không đạt, gửi lại hồ sơ để Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao tiếp tục thực hiện. Thời gian giải quyết được tính lại kể từ thời điểm đơn vị thẩm định nhận được hồ sơ đầy đủ, hoàn thiện.

- Trường hợp hồ sơ đề xuất cấp độ đạt, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trình lãnh đạo Công an tỉnh ban hành quyết định phê duyệt cấp độ an toàn thông tin *(theo Mẫu số 06 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP),* gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

3.3. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ kèm theo hồ sơ đề xuất cấp độ.

- Tài liệu hồ sơ đề xuất cấp độ bao gồm các tài liệu thành phần sau đây:

+ Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

+ Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

+ Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng, có đầy đủ các nội dung thuyết minh đáp ứng các yêu cầu về quản lý

và kỹ thuật tương ứng với cấp độ đề xuất, theo quy định tại khoản 6 Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

- Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin: Tùy thuộc vào hình thức đầu tư, tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong các tài liệu sau đây:

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc thiết kế cơ sở thuộc báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc đề cương và dự toán chi tiết;

+ Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc thiết kế chi tiết hoặc kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc đề cương và dự toán chi tiết đã được phê duyệt.

- Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin hoặc Quy chế đã được cấp có thẩm quyền ban hành và các văn bản, quy chế được tham chiếu, áp dụng.

(**Lưu ý:** *Trường hợp gửi dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, ngay sau khi đơn vị thẩm định phát hành văn bản thẩm định với kết quả đủ điều kiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin, đơn vị vận hành cần gửi bổ sung Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phù hợp với dự thảo đã gửi thẩm định*)

3.4. Số lượng hồ sơ: 01(một) bộ bản chính.

3.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

3.7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

+ *Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính nội bộ:* Phòng An mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh An Giang.

+ *Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Công an tỉnh An Giang.

3.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Quyết định phê duyệt hồ sơ đề xuất an toàn thông tin cấp độ 1 hoặc cấp độ 2 đối với hệ thống thông tin gửi các cơ quan, đơn vị theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

3.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ *(Phụ lục 1)*.

3.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính nội bộ (nếu có):

- Việc bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ thực hiện theo yêu cầu cơ bản quy định tại Thông tư 12/2022/TT-BTTTT và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Yêu cầu cơ bản đối với từng cấp độ quy định tại Thông tư 12/2022/TT-BTTTT và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP là các yêu cầu tối thiểu để bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, bao gồm yêu cầu cơ bản về quản lý, yêu cầu cơ bản về kỹ thuật và không bao gồm các yêu cầu bảo đảm an toàn vật lý.

- Yêu cầu cơ bản về quản lý, bao gồm:

+ Thiết lập chính sách an toàn thông tin;

+ Tổ chức bảo đảm an toàn thông tin;

+ Bảo đảm nguồn nhân lực;

+ Quản lý thiết kế, xây dựng hệ thống;

+ Quản lý vận hành hệ thống;

+ Phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin;

+ Phương án kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ hệ thống thông tin.

- Yêu cầu cơ bản về kỹ thuật, bao gồm:

+ Bảo đảm an toàn mạng;

+ Bảo đảm an toàn máy chủ;

+ Bảo đảm an toàn ứng dụng;

+ Bảo đảm an toàn dữ liệu.

- Việc xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu cơ bản theo từng cấp độ thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị định 85/2016/NĐ-CP, cụ thể như sau:

+ Đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2, 3: Phương án bảo đảm an toàn thông tin phải xem xét khả năng dùng chung giữa các hệ thống thông tin đối với các giải pháp bảo vệ, chia sẻ tài nguyên để tối ưu hiệu năng, tránh đầu tư thừa, trùng lặp, lãng phí.

- Hệ thống thông tin khi được đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp phải triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin đã được phê duyệt tại Hồ sơ đề xuất cấp độ và đáp ứng các yêu cầu an toàn tại Điều 9 và Điều 10 Thông tư 12/2022/TT-BTTTT trước khi đưa vào vận hành, khai thác.

- Quy chế bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cho hệ thống phải được xây dựng, đáp ứng các yêu cầu an toàn về quản lý theo cấp độ an toàn hệ thống thông tin tương ứng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành trước khi Hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt.

- Yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin đối với phần mềm nội bộ khi xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp:

+ Phần mềm nội bộ được xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp phải tuân thủ Khung phát triển phần mềm an toàn;

+ Đáp ứng yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.

- Phương án bảo đảm an toàn thông tin đối với từng cấp độ:

+ Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp độ 1 phải đáp ứng yêu cầu quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT.

+ Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 phải đáp ứng yêu cầu quy định chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT.

3.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính nội bộ:

- Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

4. Xác định lần đầu cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 3; xác định lại cấp độ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ 3

4.1. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua dịch vụ bưu chính (Đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định, nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh, số 368, Trần Văn Giàu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) hoặc qua bưu chính).

- ***Thời gian tiếp nhận:*** Vào giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

4.2. Trình tự giải quyết:

- Bước 1: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chuẩn bị hồ sơ gửi đến Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh An Giang, chuyên viên (cán bộ) kiểm tra, tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Bước 2: Thẩm định, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao xem xét, trình lãnh đạo Công an tỉnh ký duyệt ý kiến thẩm định *(theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP)* gửi đơn vị vận hành hệ thống thông tin.

Trên cơ sở kết quả thẩm định:

+ Trường hợp hồ sơ đề xuất cấp độ không đạt, đơn vị vận hành hệ thống thông tin cần thuyết minh bổ sung hoặc giải trình, làm rõ các nội dung được đánh giá không đạt, gửi lại hồ sơ để tiếp tục thực hiện. Thời gian giải quyết được tính lại từ thời điểm Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh nhận được đầy đủ hồ sơ, hoàn thiện.

+ Trường hợp hồ sơ đề xuất cấp độ đạt, đơn vị vận hành hệ thống thông tin hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ, nộp trực tiếp cho chủ quản hệ thống thông tin xem xét, phê duyệt đề xuất cấp độ *(theo Mẫu số 05 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).*

- Bước 3: Chủ quản hệ thống thông tin xem xét, ban hành quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin *(theo Mẫu số 06 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).* Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- *Lưu ý:* Công an tỉnh sẽ thực hiện thẩm định cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 mà Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ quản hệ thống.

4.3. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình về việc phê duyệt đề xuất cấp độ *(Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP);*

- Văn bản ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ của đơn vị thẩm định;

- Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 02 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Tài liệu hồ sơ đề xuất cấp độ bao gồm các tài liệu thành phần sau đây:

(1) Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin, có đầy đủ các nội dung theo duy định khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

(2) Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ, có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

(3) Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng, có đầy đủ các nội dung thuyết minh đáp ứng các yêu cầu về quản lý và kỹ thuật ứng với cấp độ đề xuất ứng với cấp độ đề xuất, theo quy định tại khoản 6 Điều 8, Điều 9, và Điều 10 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.

- Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong những tài liệu sau:

+ Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Thiết kế sơ bộ hoặc tài liệu có giá trị tương đương;

+ Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

- Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin hoặc Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Các văn bản pháp lý, tài liệu khác có liên quan.

4.4. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ bản chính.

4.5. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 22 ngày làm việc.

4.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4.7. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Phòng Công nghệ thông tin - Bưu chính viễn thông, Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Công an tỉnh.

4.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin *(theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).*

4.9. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Mẫu số 05 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

4.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính nội bộ (nếu có): Không.

4.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính nội bộ:

- Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Phụ lục 1

Mẫu số 01

(TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….. V/v đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi: (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin)

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên hệ thống thông tin;

2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin:

3. Địa chỉ:

4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

Phần 2. Hồ sơ kèm theo

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.

2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.

4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin) thẩm định và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)./.

ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……..

Phụ lục 2

Mẫu số 02

(TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….. V/v đề nghị thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi: (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin)

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật an toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Cơ quan thẩm định) thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên hệ thống thông tin;

2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin:

3. Địa chỉ:

4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

Phần 2. Hồ sơ kèm theo

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.

2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.

4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.

5. Ý kiến về mặt chuyên môn của đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin (đối với hệ thống thông tin đề xuất cấp độ 4 hoặc cấp độ 5)

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Cơ quan thẩm định) cho ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)./.

Nơi nhận: - Như trên; - ……..	**ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Phụ lục 3

Mẫu số 03

(TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….. V/v xin ý kiến chuyên môn về hồ sơ đề xuất cấp độ	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

Kính gửi: (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin)

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin) cho ý kiến chuyên môn về hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên hệ thống thông tin;

2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin:

3. Địa chỉ:

4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

Phần 2. Hồ sơ kèm theo

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.

2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.

4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin) cho ý kiến về sự phù hợp của đề xuất cấp độ và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)./.

Nơi nhận: - Như trên; - ……..	**ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Phụ lục 4

Mẫu số 05

(TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …….. *……, ngày …… tháng …… năm ……*

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin

Kính gửi: (Cơ quan liên quan có thẩm quyền).

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

Căn cứ ý kiến thẩm định của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin/cơ quan thẩm định;

(Tên cơ quan, tổ chức) trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên hệ thống thông tin:

2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin:

3. Địa chỉ:

4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

Phần 2. Hồ sơ kèm theo

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.

2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.

3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.

4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.

5. Ý kiến về mặt chuyên môn của đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin đề xuất cấp độ 4 hoặc cấp độ 5.

6. Ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì thẩm định đối với hệ thống thông tin đề xuất từ cấp độ 3 trở lên.

(Tên cơ quan) trình (Chủ quản hệ thống thông tin) xem xét, quyết định phê duyệt đề xuất cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)./.

ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;